

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Mục tiêu, Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học
Hình thức đào tạo chính quy
Ngành: Công nghệ sinh học, mã số 7420201
Chương trình đào tạo: Cử nhân Công nghệ sinh học**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 276/NĐ, ngày 11 tháng 10 năm 1951 của Bộ Quốc gia Giáo dục về việc thành lập Trường Sư phạm Cao cấp (nay là Trường Đại học Sư phạm Hà Nội);

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ban hành ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 12/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 10 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐT ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHSP Hà Nội;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học, ngành Công nghệ sinh học ngày 24 tháng 12 năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

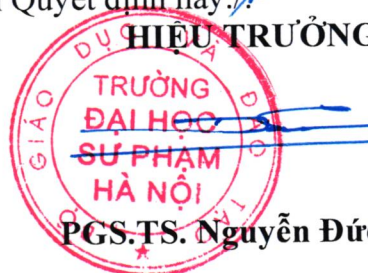
Điều 1. Ban hành Mục tiêu, Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy, ngành Công nghệ sinh học, mã số 7420201, chương trình đào tạo Cử nhân Công nghệ sinh học (nội dung chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho các khoá tuyển sinh trình độ đại học từ năm 2025.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng, ban chức năng, Trưởng khoa Sinh học; các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- HĐT (để b/c);
- BGH (để chỉ đạo t/h);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử Trường (để t/b);
- Lưu: VT, ĐT.



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI



MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành Công nghệ sinh học

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 198/QĐ-ĐHSPHN ngày 15 tháng 01 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường ĐHSP Hà Nội)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tên chương trình (Tiếng Việt/Tiếng Anh): Công nghệ sinh học (Biotechnology)
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Ngành đào tạo (Tiếng Việt/Tiếng Anh): Công nghệ sinh học (Biotechnology)
- Mã ngành đào tạo: 7420201
- Hình thức đào tạo: Chính quy
- Thời gian đào tạo chính khóa: 4 năm
- Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt
- Tên văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân
- Khoa quản lý/đào tạo: Sinh học

II. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Đào tạo nguồn nhân lực cử nhân Công nghệ Sinh học có phẩm chất đạo đức và ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, năng lực chuyên môn vững chắc, khả năng giải quyết vấn đề liên ngành, lãnh đạo và làm việc hiệu quả trong môi trường đa văn hóa. Chương trình trang bị cho sinh viên kiến thức và năng lực chuyên môn trong lĩnh vực Công nghệ sinh học để phát triển nghề nghiệp và bản thân trong bối cảnh hội nhập và phát triển của đất nước. Trang bị cho sinh viên kỹ năng nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, sử dụng tiếng Anh chuyên ngành để phát triển nghề nghiệp, khởi nghiệp và đóng góp vào sự phát triển bền vững của xã hội, đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong nước và quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

PO1. Đào tạo cử nhân công nghệ sinh học có phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp; có năng lực tự chủ, sáng tạo và vận dụng tri thức để khởi nghiệp, tạo việc làm; đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của xã hội.

PO2. Đào tạo cử nhân công nghệ sinh học có năng lực chuyên môn vững vàng, khả năng lãnh đạo và làm việc trong môi trường đa văn hóa, đồng thời có ý thức trách nhiệm xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững.

PO3. Đào tạo cử nhân công nghệ sinh học có khả năng nghiên cứu liên ngành, lãnh đạo nghiên cứu khoa học, truyền đạt kiến thức và phát triển tư duy khoa học, đồng thời duy trì học tập suốt đời và thích ứng với thị trường lao động trong nước và quốc tế.

PO4. Đào tạo cử nhân Công nghệ sinh học có khả năng vận dụng kiến thức liên ngành và kinh nghiệm để hình thành và giải quyết các vấn đề liên quan đến Công nghệ sinh học.

PO5. Đào tạo cử nhân Công nghệ sinh học có khả năng sử dụng tiếng Anh chuyên ngành và công nghệ thông tin để hỗ trợ nghiên cứu khoa học và phát triển nghề nghiệp.

III. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo của nhân Công nghệ sinh học đáp ứng các chuẩn đầu ra sau:

PLO1. Thể hiện được tinh thần yêu nước, hiểu biết và hành động phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm với cộng đồng.

PLO2: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng cơ bản trong phán đoán và tự chủ chuyên môn để nhận diện và thích ứng được với sự phát triển của nghề nghiệp và văn hóa - xã hội.

PLO3: Vận dụng được học vấn cơ bản về toán học và khoa học máy tính trong học tập và trong nghiên cứu lĩnh vực khoa học tự nhiên và công nghệ.

PLO4: Vận dụng được kiến thức chuyên môn để đề xuất giải pháp, tham gia và đóng góp vào các hoạt động cộng đồng nhằm thúc đẩy phát triển bền vững.

PLO5: Phát hiện vấn đề nghiên cứu, hình thành và triển khai nghiên cứu để giải quyết được vấn đề trong lĩnh vực Công nghệ sinh học.

PLO6: Vận dụng được kiến thức chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển Công nghệ sinh học.


PLO7: Nhận thức được tầm quan trọng của học tập suốt đời, tìm kiếm, cập nhật kiến thức mới và vận dụng chuyên môn để phát triển nghề nghiệp, thích ứng với sự thay đổi của thị trường lao động nhằm đáp ứng yêu cầu công việc trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

PLO8: Vận dụng được kiến thức chuyên sâu về công nghệ sinh học vào chuyên môn và hình thành ý tưởng khởi nghiệp.

PLO9: Vận dụng được tri thức tổng quát để giải quyết và đánh giá các vấn đề trong lĩnh vực Công nghệ sinh học và các lĩnh vực khác có liên quan.

PLO10: Tổ chức, lãnh đạo để thực hiện được hiệu quả công việc nghiên cứu khoa học và tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, tôn trọng sự khác biệt.

PLO11: Vận dụng được kiến thức cơ bản và chuyên sâu về sinh học vào giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực Công nghệ sinh học.

PLO12: Sử dụng được thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành, công nghệ thông tin và truyền thông để phục vụ cho các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển bản thân. 

2. Ma trận kết nối mục tiêu với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

Mục tiêu của chương trình đào tạo (POs)	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)
<p>PO1: Đào tạo cử nhân công nghệ sinh học có phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp; có năng lực tự chủ, sáng tạo và vận dụng tri thức để khởi nghiệp, tạo việc làm; đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của xã hội.</p>	<p>PLO1. Thể hiện được tinh thần yêu nước, hiểu biết và hành động phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm với cộng đồng.</p>
<p>PO2: Đào tạo cử nhân công nghệ sinh học có năng lực chuyên môn vững vàng, khả năng lãnh đạo và làm việc trong môi trường đa văn hóa, đồng thời có ý thức trách nhiệm xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững.</p>	<p>PLO2: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng cơ bản trong phán đoán và tự chủ chuyên môn để nhận diện và thích ứng được với sự phát triển của nghề nghiệp và văn hóa - xã hội.</p> <p>PLO3: Vận dụng được học vấn cơ bản về toán học và khoa học máy tính trong học tập và trong nghiên cứu lĩnh vực khoa học tự nhiên và công nghệ.</p>
<p>PO3: Đào tạo cử nhân công nghệ sinh học có khả năng nghiên cứu liên ngành, lãnh đạo nghiên cứu khoa học, truyền đạt kiến thức và phát triển tư duy khoa học, đồng thời duy trì học tập suốt đời và thích ứng với thị trường lao động trong nước và quốc tế.</p>	<p>PLO4: Vận dụng được kiến thức chuyên môn để đề xuất giải pháp, tham gia và đóng góp vào các hoạt động cộng đồng nhằm thúc đẩy phát triển bền vững.</p> <p>PLO5: Phát hiện vấn đề nghiên cứu, hình thành và triển khai nghiên cứu để giải quyết được vấn đề trong lĩnh vực Công nghệ sinh học.</p> <p>PLO6. Vận dụng được kiến thức chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển Công nghệ sinh học.</p> <p>PLO7: Nhận thức được tầm quan trọng của học tập suốt đời, tìm kiếm, cập nhật kiến thức mới và vận dụng chuyên môn để phát triển nghề nghiệp, thích ứng với sự thay đổi</p>

Mục tiêu của chương trình đào tạo (POs)	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)
	của thị trường lao động nhằm đáp ứng yêu cầu công việc trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.
<p>PO4: Đào tạo cử nhân Công nghệ sinh học có khả năng vận dụng kiến thức liên ngành và kinh nghiệm để hình thành và giải quyết các vấn đề liên quan đến Công nghệ sinh học.</p>	<p>PLO8: Vận dụng được kiến thức chuyên sâu về công nghệ sinh học vào chuyên môn và hình thành ý tưởng khởi nghiệp.</p> <p>PLO9: Vận dụng được tri thức tổng quát để giải quyết và đánh giá các vấn đề trong lĩnh vực Công nghệ sinh học và các lĩnh vực khác có liên quan</p> <p>PLO10: Tổ chức, lãnh đạo để thực hiện được hiệu quả công việc nghiên cứu khoa học và tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, tôn trọng sự khác biệt.</p> <p>PLO11: Vận dụng được kiến thức cơ bản và chuyên sâu về sinh học vào giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực Công nghệ sinh học.</p>
<p>PO5: Đào tạo cử nhân Công nghệ sinh học có khả năng sử dụng tiếng Anh chuyên ngành và công nghệ thông tin để hỗ trợ nghiên cứu khoa học và phát triển nghề nghiệp.</p>	<p>PLO12: Sử dụng được thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành, công nghệ thông tin và truyền thông để phục vụ cho các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển bản thân.</p>